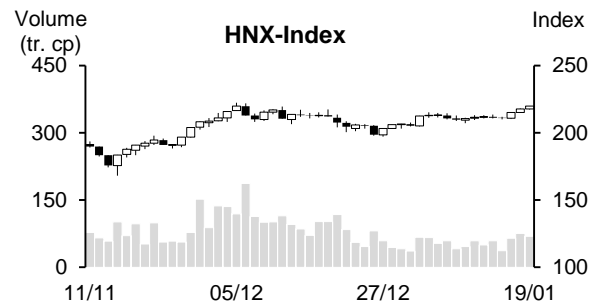
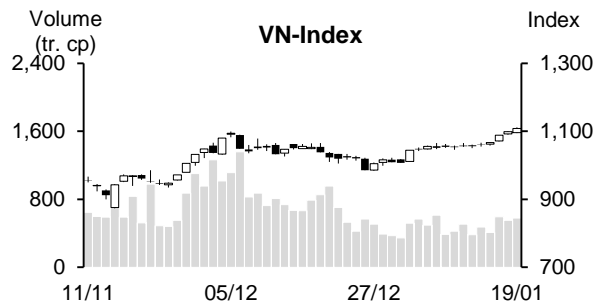


Ngày	Thứ 2 16/01	Thứ 3 17/01	Thứ 4 18/01	Thứ 5 19/01	Thứ 6 20/01	Trung bình
VN-Index	1,066.68	1,088.29	1,098.28	1,108.08		1,090.33
Thay đổi +/-	6.51	21.61	9.99	9.80		11.98
Thay đổi %	0.61%	2.03%	0.92%	0.89%		1.11%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	408.25	592.97	553.97	578.42		533.41
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	6,732.44	10,173.58	9,387.66	10,557.73		9,212.85
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	229.40	797.22	698.62	798.07		630.83
VN30	1,075.71	1,103.73	1,115.72	1,121.92		1,104.27
Thay đổi +/-	5.85	28.02	11.99	6.20		13.02
Thay đổi %	0.55%	2.60%	1.09%	0.56%		1.20%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	126.86	208.02	152.94	198.74		171.64
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	2,916.42	4,792.20	3,733.40	5,073.06		4,128.77
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	89.07	530.32	438.48	579.76		409.41
HNX-Index	210.88	215.15	217.73	219.87		215.91
Thay đổi +/-	-0.38	4.27	2.58	2.14		2.15
Thay đổi %	-0.18%	2.02%	1.20%	0.98%		1.01%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	37.29	64.73	75.40	69.52		61.73
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	546.02	935.20	1,188.45	1,011.92		920.40
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-1.55	22.18	22.05	26.30		17.25



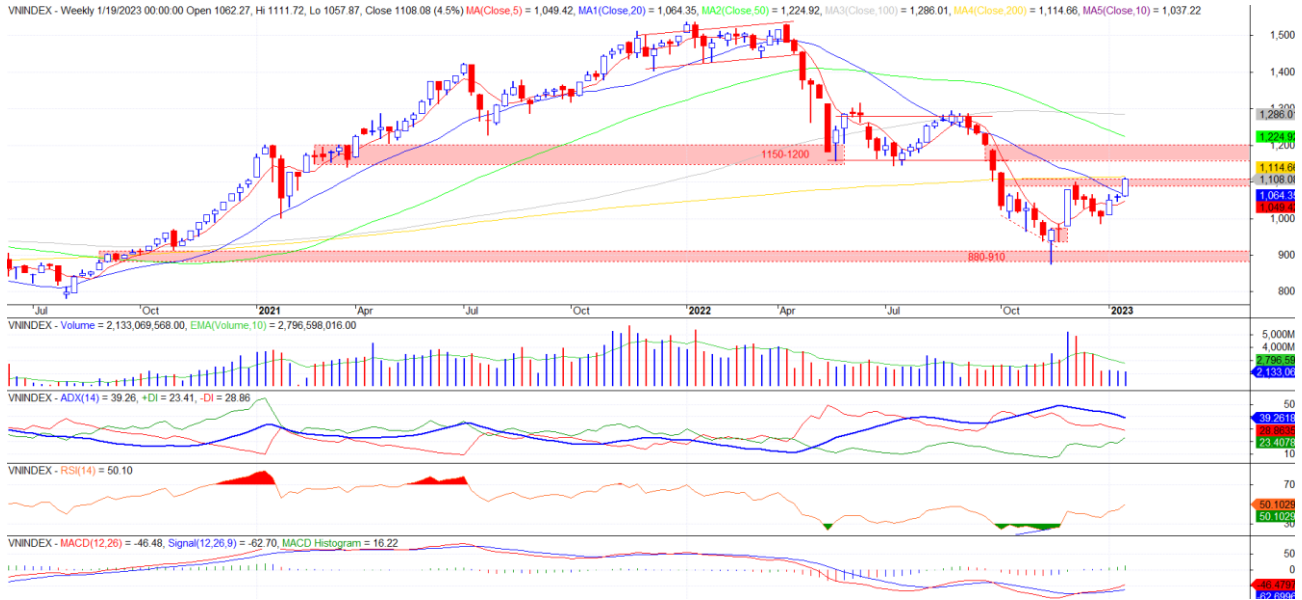
ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có tuần bứt phá khởi sắc ngay trước kỳ nghỉ Tết. VN-Index thành công vượt ngưỡng 1,100 điểm nhờ lực kéo của các cổ phiếu trụ, tiêu biểu là các nhóm ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, thép. Ngoại trừ phiên ngày thứ hai đầu tuần, độ rộng thị trường trong những phiên sau đó luôn cho thấy sự áp đảo của bên mua. Đồng thời giá trị giao dịch bình quân cũng cải thiện đáng kể và là mức cao nhất trong 3 tuần tăng điểm gần đây cho thấy tâm lý nhà đầu tư đã có những chuyển biến tích cực. Mặt khác, khối ngoại cũng duy trì trạng thái mua ròng mạnh, qua đó càng củng cố cho đà tăng của thị trường chung.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

VN-Index có tuần tăng khá tốt sau nền Doji giằng co trước đó, tín hiệu hình thành nền tăng dài cô đặc và cắt lên hoàn toàn đường MA20 tuần cho cơ hội khá cao có thể tiếp tục xu hướng tăng hiện tại. Trên đồ thị ngày, chỉ số đã vượt được đỉnh cũ 1100 với tín hiệu đà tăng đang duy trì khá tốt nên khả năng vẫn có thể tiếp tục hướng về vùng cận tiếp theo là 1150-1200. Tuy vậy cũng cần chú ý khả năng có thể xảy ra rung lắc khi RSI đã tiến vào vùng quá mua. Ngưỡng hỗ trợ gần sẽ là vùng 1045-1065.

VN-Index



HNX-Index cũng có tuần tăng điểm tốt, nhưng chưa vượt được MA20 tuần. Trên đồ thị ngày, đà tăng của chỉ số có dấu hiệu yếu dần, thể hiện qua các thân nhỏ nền nhỏ, điều này có thể cho khả năng chỉ số sẽ có rung lắc khi tiến về vùng cản gần 223-232. Ngưỡng hỗ trợ gần là vùng 207-214. Trường hợp nếu vượt được thì chỉ số sẽ hướng về vùng kháng cự tiếp theo là 260-265.

HNX-Index



Nhìn chung, hai chỉ số đều có tuần trước Tết tăng khá tốt và có thể tiếp tục xu hướng tăng hiện tại hướng về vùng cản xa hơn ở quanh MA200. Tuy nhiên cũng cần lưu ý khả năng có thể xảy ra rung lắc khi tín hiệu bắt đầu vào vùng quá mua. Do đó, chiến lược chung nếu tham gia nên chờ mua khi điều chỉnh và tỷ trọng cân nhắc ở mức thấp do upside hiện tại không còn nhiều, ưu tiên chú ý các nhóm vừa thoát nhịp điều chỉnh/tích lũy, tránh tham gia các nhóm đã tăng mạnh về kháng cự.

Bản tin này được cung cấp bởi CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHỚP LỆNH

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
HPG	21,150	6.02%	133,757,189
VND	16,750	12.42%	96,824,308
VPB	19,500	0.52%	88,888,873
SHB	11,150	4.21%	81,180,345
SSI	21,200	10.42%	75,164,528

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
SHS	9,900	8.79%	65,976,840
CEO	22,700	15.23%	31,674,200
PVS	25,000	6.84%	23,676,873
IDC	40,000	7.53%	10,631,144
MBS	15,300	8.51%	9,274,227

TOP 5 GIÁ TRỊ KHỚP LỆNH

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
HPG	21,150	6.02%	2,835.6
VPB	19,500	0.52%	1,732.7
VND	16,750	12.42%	1,540.6
SSI	21,200	10.42%	1,537.0
STB	26,800	5.93%	1,125.8

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
CEO	22,700	15.23%	678.2
SHS	9,900	8.79%	626.6
PVS	25,000	6.84%	578.7
IDC	40,000	7.53%	413.4
MBS	15,300	8.51%	138.1

THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ

TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX

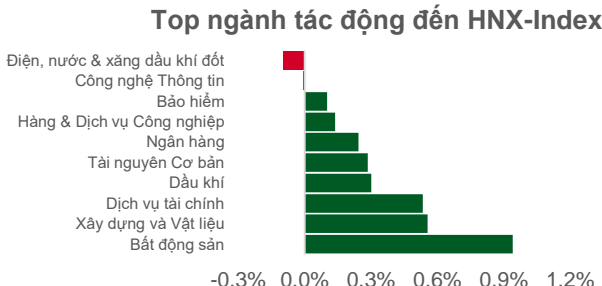
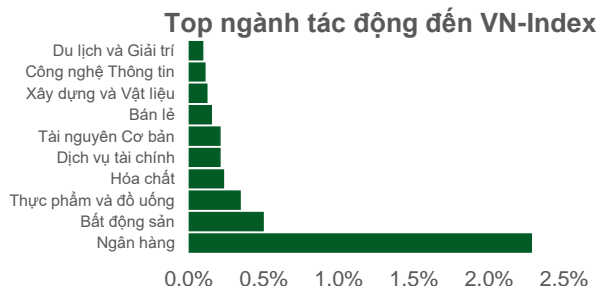
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VCB	93,000	8.39%	0.81%
BID	45,950	9.93%	0.50%
MSN	102,000	7.37%	0.24%
CTG	31,100	6.87%	0.23%
VIC	57,400	4.36%	0.22%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
IDC	40,000	7.53%	0.36%
CEO	22,700	15.23%	0.30%
PVS	25,000	6.84%	0.30%
VC3	31,200	27.35%	0.26%
SHS	9,900	8.79%	0.25%

TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX

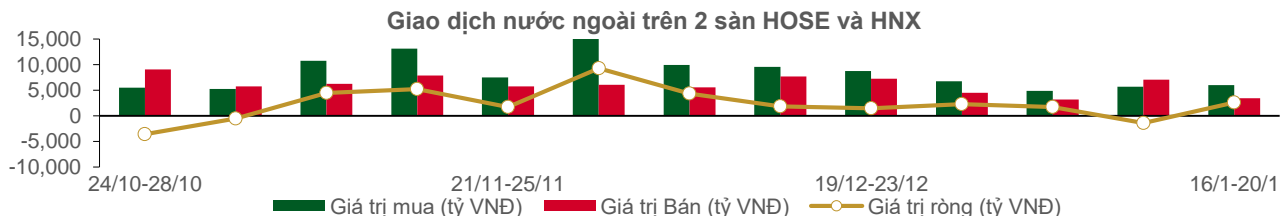
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
REE	69,900	-2.65%	-0.02%
NVL	14,050	-1.75%	-0.01%
SVC	54,000	-9.24%	-0.01%
BWE	45,500	-2.78%	-0.01%
TNC	48,600	-18.04%	0.00%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
KSF	63,200	-4.39%	-0.34%
SEB	49,500	-9.84%	-0.07%
PRE	18,100	-4.74%	-0.04%
VNT	60,100	-11.49%	-0.04%
PGS	26,000	-3.70%	-0.02%



THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	244.65	5,913.40	122.71	3,390.09	121.94	2,523.31
HNX	4.32	112.72	1.56	43.74	2.76	68.98
Tổng 2 sàn	248.97	6,026.12	124.27	3,433.83	124.70	2,592.29



TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
SSI	21,200	14,368,400	295.80
VND	16,750	12,324,000	197.97
HPG	21,150	9,337,600	196.55
CTG	31,100	5,200,400	158.79
VIC	57,400	2,601,200	146.75

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
IDC	40,000	1,083,900	42.43
SHS	9,900	805,000	7.77
CEO	22,700	315,800	7.09
HUT	15,900	286,400	4.51
PVI	49,900	74,600	3.64

TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
DCM	26,700	(989,500)	(26.08)
KBC	25,200	(1,019,300)	(25.98)
PNJ	88,900	(239,700)	(21.14)
KDC	62,800	(280,900)	(17.21)
BMP	63,400	(241,300)	(15.45)

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
PVS	25,000	(75,327)	(1.63)
PGS	26,000	(20,800)	(0.52)
BCC	11,100	(17,500)	(0.19)
DDG	40,000	(3,500)	(0.14)
HOM	4,900	(10,000)	(0.05)

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,
Phường Tân Phú, Quận 7,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,
157 Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận
3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn
Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.
HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,
81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912